TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ SƠN** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:30 /2023/HNGĐ-ST
Ngày 29 tháng 3 năm 2023
"V/v Yêu cầu ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Phú

Hội thẩm nhân dân: Ông Lầu Bá Chò và ông Trần Thanh Bình.

Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Và Bá Của - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 08/2023/TLST-HNGĐ ngày 01/02/2023 về việc "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Xồng Y N, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: bản M2, xã M, huyện K, tỉnh N -Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Lầu Bá Ch, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: bản Mường Lống 1, xã M, huyện K, tỉnh N -Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Xồng Y N, trình bày:

Chị Xồng Y N và anh Lầu Bá Ch sống với nhau trên cơ sở tự nguyện từ năm 2002 nhưng không đăng ký kết hôn, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng về sau vợ chồng có nhiều mâu thuẫn trong sinh cuộc sống nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, mỗi người tự lo cho cuộc sống riêng, nay chi Xồng Y N yêu cầu ly hôn đối với anh Lầu Bá Ch.

Về con chung: Chị N và anh Ch có 02 Chu: Chu đầu tên Lầu Bá Ng, sinh ngày 17/6/2003, nay đã trưởng thành và có cuộc sống riêng, Chu thứ hai tên Lầu Y Tân Nh, sinh ngày 7/01/2011, đang ở với chị N. Chị N yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Nh và không yêu cầu anh Lầu Bá Ch cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 10/10/2019, bị đơn anh Lầu Bá Ch trình bày: Thống nhất về thời gian sống chung mà không tiến hành đăng ký kết hôn, thời gian nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn trong cuộc sống; con chung như chị N trình bày, hiện nay anh Ch và chị N không còn tình cảm, đã hết yêu thương nhau, hai người không còn sống chung với nhau nữa, mỗi người tự lo cho cuộc sống riêng của mình. Nay chị N yêu cầu ly hôn anh Ch thì anh Ch cũng đồng ý vì tình cảm vợ chồng là không còn nữa.

Về con chung: Anh Ch và chị N có 02 con chung: Chu Lầu Bá Ng, sinh ngày 17/6/2003, nay đã trưởng thành và có cuộc sống riêng. Chu Lầu Y Tân Nh, sinh ngày 07/01/2011, hiện nay đang ở với chị N. Trường hợp ly hôn cháu Nguyên đã trưởng thành và có thể tự lo cho bản thân nên anh không có ý kiến yêu cầu gì, Cháu Nh đang sống với chị N nên đề nghị tiếp tục giao cho chị Như nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh.

Về tài sản: Anh Lầu Bá Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo đơn ở theo nguyện vọng của Chu Lầu Y Tân Nh, ngày 02/01/2023 là con chung của chị N và anh Ch thì nay cháu đang ở với mẹ là chị Xồng Y N và cháu cũng có nguyện vọng tiếp tục được ở với mẹ nếu bố mẹ ly hôn.

Tại biên bản xác minh ngày 12/02/2023, Ủy ban nhân dân xã M cho biết: Chị Xồng Y N và anh Lầu Bá Ch về sống chung với nhau từ năm 2002, nhưng không tiến hành đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Hiện nay Chị N có hộ khẩu tại bản M2, xã M, huyện K; anh Ch có hộ khẩu thường trú tại bản M1, xã M, huyện K, tỉnh N. Từ khoảng năm 2019 cuộc sống vợ chồng chị N, anh Ch có xảy ra mâu thuẫn, nhiều lần cãi vã gây mất trật tự và đã được hòa giải nhưng không thành, chị N và anh Ch không còn sống chung với nhau nữa.

Tại phiên Tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện K phát biểu ý kiến về vụ án và về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện nghiêm túc quyền và nghĩa vụ của mình trong suốt quá trình điều tra, hòa giải và xét xử. Vụ án đã được thụ lý, điều tra và xét xử đúng trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKS đề nghị:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Xồng Y N và anh Lầu Bá Ch.

Về con chung: Chu Lầu Bá Ng, sinh ngày 17/6/2003, nay đã trưởng thành và có cuộc sống riêng nên không xem xét; giao Chu Lầu Y Tân Nh, ngày 02/01/2023 cho chị Xồng Y N trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lầu Bá Ch.

Về án phí: Chị Xồng Y N phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Xồng Y N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và nuôi con chung, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ "Ly hôn, nuôi con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự và thẩm quyền giải quyết là của Tòa án nhân dân cấp Huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại thời điểm khởi kiện, bị đơn là anh Lầu Bá Ch cư trú tại bản Mường Lống 1, xã M, huyện K, tỉnh N. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh N theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên việc xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là theo đúng quy định tại Điều 227 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Xồng Y N và anh Lầu Bá Ch chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2002, không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống, giữa chị Xồng Y N và anh Lầu Bá Ch chung sống hạnh phúc được khoảng thời gian 17 năm, đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn tới mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến cãi vã xúc phạm nhau. Nay anh Ch và chị N không còn sống chung với nhau nữa, mỗi người đã có cuộc sống riêng của mình, không còn quan tâm, chăm sóc nhau.

Xét mối quan hệ thì thấy chị N và anh Ch chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2002 là thực tế, hiện nay mâu thuẫn giữa chị N và anh Ch là trầm trọng. Theo quy định tại khoản 4 Điều 3 của Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT - TANDTC - VKSNDTC - BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành Luật hôn nhân và gia đình thì quan hệ hôn nhân giữa chị Xồng Y N và anh Lầu Bá Ch không được pháp luật công nhận. Căn cứ vào khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Xồng Y N và anh Lầu Bá Ch.

* *Về con chung:* Chị Xồng Y N và anh Lầu Bá Ch có 02 Chu: Chu Lầu Bá Nguyên, sinh ngày 17/6/2003; Chu Lầu Y Tân Như, sinh ngày 7/01/2011, hiện nay đang ở với chị N. HĐXX xét thấy Chu Nguyên đã trưởng thành và có thể tự lo cho bản thân mình; Chu Như hiện đang còn nhỏ và đang sống với chị N. Nay ly hôn chị N có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con, anh Ch đề nghị giao Chu Như cho chị N nuôi dưỡng. Do đó cần tiếp tục giao Chu Lầu Y Tân Như cho chị N trực tiếp nuôi, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Lầu Bá Ch.

* *Về tài sản chung*: Chị Xồng Y N, anh Lầu Bá Ch không yêu cầu Toà án giải

quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

* *Về án phí:* Chị Xồng Y N phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH.

Áp dụng: Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a, điểm b, khoản 2 điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ Luật Tố tụng dân sự. điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Xồng Y N và anh Lầu Bá Ch.

2/ Về con chung: Chu Lầu Bá Ng, sinh ngày 17/6/2003 đã trưởng thành; Giao Chu Lầu Y Tân Nh, sinh ngày 07/01/2011 cho chị Xồng Y N trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Lầu Bá Ch.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm Nm, chăm sóc con chung, không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

3/ Về tài sản chung: Chị Xồng Y N và anh Lầu Bá Ch tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về án phí: Chị Xồng Y N phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn (Đã nộp theo biên lai số 0004291 ngày 01/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K).

5/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh N trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản sao bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- THADS huyện Kỳ Sơn;
- UBND xã M;
- Các đương sự./

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Phú